

TỔNG CÔNG TY TM XNK
THANH LỄ - CTCP
Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THANH LỄ - CTCP

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP ngày 24/04/2026,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Lợi nhuận trước thuế năm 2025	109.396.878.472
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025	93.081.436.042
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 chuyển sang	-105.479.443.111
4. Lợi nhuận còn lại	-12.398.007.069

Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2026:

Kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2026 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:	
1. Tổng doanh thu	34.773.879.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế	238.964.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế	198.331.000.000
II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:	
1. Quỹ đầu tư phát triển (10%)	19.833.100.000
2. Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (15%)	29.749.650.000
3. Quỹ thưởng Ban điều hành (0,8%)	1.586.648.000
4. Quỹ thù lao HĐQT và BKS (1,2%)	2.379.972.000



Chỉ tiêu	Số tiền
5. Lợi nhuận còn lại (chiếm 73% LNST)	144.781.630.000
6. Dự kiến chia cổ tức (4%)	94.640.000.000

Mức chi trả cổ tức cụ thể năm 2026: Tùy thuộc vào tình hình, sẽ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Điều 5. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP lần thứ 03:

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty lần thứ 03 theo Phụ lục đính kèm. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

Điều 6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty Thanh Lễ.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một công ty kiểm toán phù hợp tiêu chí đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty.

Điều 7. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2026.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Đoàn Minh Quang



PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TỔNG CÔNG TY TM XNK THANH LỄ - CTCP LẦN THỨ 03
(Đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026
của Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP)

Ghi chú:

- Các điều, khoản, điểm không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi;
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng *in nghiêng, gạch chân*;
- Các nội dung được sửa đổi, bổ sung trong mục “Nội dung đề nghị sửa đổi” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng *in nghiêng, bôi đậm*.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	Căn cứ: - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;	Căn cứ: - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và <i>văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này tại từng thời điểm;</i> - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, <i>văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này tại từng thời điểm;</i>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
2	Điều 1. Giải thích thuật ngữ “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021; “Luật Chứng khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021; “Cổ tức” là khoản lợi nhuận <i>ròng</i> được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác; “Đại Diện Theo Ủy Quyền” là <i>người</i> được Cổ Đông <i>là tổ chức</i> ủy quyền	Điều 1. Giải thích thuật ngữ “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và <i>văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này tại từng thời điểm;</i> “Luật Chứng khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và <i>văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này tại từng thời điểm;</i> “Cổ tức” là khoản lợi nhuận <i>sau thuế</i> được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền hoặc bằng tài sản khác; “Đại diện theo ủy quyền” là <i>cá nhân</i> được cổ đông ủy quyền bằng văn bản	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	bằng văn bản <u>hoặc bằng hợp đồng ủy quyền để thực hiện các quyền Cổ Đông của mình</u> trong Tổng Công ty theo quy định của Pháp Luật; “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và <u>người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty</u> ;	<u>để nhân danh cổ đông thực hiện toàn bộ hoặc một phần quyền và nghĩa vụ của cổ đông</u> theo quy định của pháp luật; “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và <u>các chức danh điều hành khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm.</u>	
3	Điều 2. Tên, trụ sở, hình thức, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng Công ty 2. Trụ sở đăng ký của Tổng Công ty là: - Địa chỉ: Số 63, đường Yersin, phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	Điều 2. Tên, trụ sở, hình thức, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng Công ty 2. Trụ sở đăng ký của Tổng Công ty là: - Địa chỉ: Số 63, đường Yersin, phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh.	Cập nhật địa giới hành chính sau sáp nhập.
4	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tổng Công ty 1. Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty: - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Xuất nhập khẩu xăng dầu. Mua bán nguyên liệu, nhiên liệu xăng dầu. Mua bán dầu thô, khí đốt và các sản phẩm có liên quan. Mua bán than đá và nhiên liệu rắn khác. (Không chứa than đá tại trụ sở chính). - Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề. Chi tiết: Kinh doanh công viên cây xanh, tổ chức các loại hình vui chơi giải trí. - Bán buôn chuyên doanh khác chưa phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán phân bón, vật tư nông nghiệp (trừ thuốc trừ sâu), hóa chất cơ bản, sản phẩm hóa chất, bao bì. Bán buôn nguyên phụ liệu may mặc và giày dép. - Bán buôn nguyên vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, đá, cát, sỏi. - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán thiết bị phụ tùng, sản phẩm điện, điện tử và hàng tiêu dùng. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ: sơn mài, gỗ, chạm, gốm sứ, thủy tinh, thảm len, sản phẩm da, giả da, cao su, hàng gỗ gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ khác.	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tổng Công ty 1. Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty: - Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác. - Trồng cây lấy củ có chất bột. - Trồng cây mía. - Trồng cây lấy sợi. - Trồng cây có hạt chứa dầu. - Trồng cây hàng năm khác. - Trồng cây ăn quả. - Trồng cây lấy quả chứa dầu. - Trồng cây điều. - Trồng cây hồ tiêu. - Trồng cây cao su. - Trồng cây cà phê. - Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm. - Trồng cây lâu năm khác. - Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò. - Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa. - Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn. - Chăn nuôi gia cầm. - Chăn nuôi khác. - Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp. - Hoạt động dịch vụ trồng trọt. - Hoạt động dịch vụ chăn nuôi. - Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. - Xử lý hạt giống để nhân giống.	Cập nhập, điều chỉnh tên ngành kinh doanh theo tên ngành được quy định tại Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	- Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải, thiết bị cơ khí dân dụng, thiết bị vật tư ngành in. - Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Mua nông, lâm sản chế biến: hạt điều, cà phê, tiêu, đậu cao su, lương thực, thực phẩm. - Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán hàng may mặc, dệt, nhuộm. - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Mua bán dược liệu. - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật. - Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp. - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình công cộng, giao thông. - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công công trình hạ tầng kỹ thuật. - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị, nhà ở công nhân. Đầu tư kinh doanh khai thác chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, khu dịch vụ vui chơi giải trí. - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê văn phòng làm việc, hội trường, phòng họp, tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo. Cho thuê kho bãi, nhà xưởng (Thực hiện theo quy hoạch của Tỉnh Bình Dương). - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Kho bãi lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác. - Bốc xếp hàng hóa.	- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. - Thu gom rác thải độc hại. Chi tiết: Thu gom rác thải y tế; Thu gom rác thải độc hại khác. - Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại. Chi tiết: Xử lý và tiêu huỷ rác thải y tế; Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại khác. - Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại; Tái chế phế liệu phi kim loại. - Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. - Dịch vụ đóng gói. - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán thiết bị phụ tùng, sản phẩm điện, điện tử, và hàng tiêu dùng. Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ: sơn mài, gỗ chạm, gốm sứ, thủy tinh, thảm len, sản phẩm da, giả da, cao su, hàng gỗ gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ khác. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán phương tiện vận tải, thiết bị cơ khí dân dụng, thiết bị vật tư ngành in. - Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Mua bán nông, lâm sản chế biến: hạt điều, cà phê, tiêu, điều, cao su, lương thực, thực phẩm. - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Mua bán dược liệu. - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật. - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác. Chi tiết: Đầu tư, xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị, nhà ở công nhân. Đầu tư kinh doanh	

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	- Sản xuất giày dép. Chi tiết: Sản xuất, gia công giày dép các loại. - Chế biến và bảo quản rau quả. Chi tiết: Sản xuất, chế biến hàng nông, lâm, hải sản. - Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất bao bì. - In ấn. Chi tiết: In ấn bao bì. - Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế. Chi tiết: Gia công chế biến xăng dầu; Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế. - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, đất sét. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác. - Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt, thép và kim loại khác (trừ kinh doanh vàng miếng), quặng kim loại. - Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá (sản xuất trong nước). - Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại. - Bán buôn tổng hợp. - Đóng tàu và cầu kiện nổi. - Khai thác, xử lý và cung cấp nước. - Thoát nước và xử lý nước thải. - Thu gom rác thải không độc hại. - Thu gom rác thải độc hại. Chi tiết: Thu gom rác thải y tế; Thu gom rác thải độc hại khác. - Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại. - Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại. - Tái chế phế liệu. Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại; Tái chế phế liệu phi kim loại - Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác. - Đại lý ô tô và xe có động cơ khác. - Đại lý, môi giới, đấu giá. - Bán buôn đồ uống. - Vận tải hành khách đường bộ khác. - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.	- khai thác chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, khu dịch vụ vui chơi giải trí. - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê văn phòng làm việc, hội trường, phòng họp, tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo. Cho thuê kho bãi, nhà xưởng (Thực hiện theo quy hoạch của Tỉnh). - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát. - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh. - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác. - Bốc xếp hàng hóa. - Chế biến và bảo quản rau quả. Chi tiết: Sản xuất, chế biến hàng nông, lâm, hải sản. - Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất bao bì. - In ấn. Chi tiết: In ấn bao bì. - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, đất sét. - Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại. - Bán buôn tổng hợp. - Đóng tàu và cầu kiện nổi. - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Xuất nhập khẩu xăng dầu. Mua bán nguyên liệu, nhiên liệu xăng dầu. Mua bán dầu thô, khí đốt và các sản phẩm có liên quan. Mua bán than đá và nhiên liệu rắn khác. (Không chứa than đá tại trụ sở chính). - Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú). Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm may mặc. - Khai thác, xử lý và cung cấp nước. - Sản xuất giày, dép. Chi tiết: Sản xuất, gia công giày dép các loại. - Thoát nước và xử lý nước thải. - Thu gom rác thải không độc hại.	

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương. - Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương. - Vận tải hành khách đường thủy nội địa. - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. - Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). Chi tiết: Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các tổng công ty con, tổng công ty liên kết. - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy, ven biển và viễn dương. Chi tiết: hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động liên quan đến vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường thủy, ven biển và viễn dương (nhóm 52221); Hoạt động hoa tiêu, lái dật, đưa tàu cập bến; Hoạt động của tàu, xà lan. - Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác. - Trồng cây lấy củ có chất bột. - Trồng cây mía. - Trồng cây lấy sợi. - Trồng cây có hạt chứa dầu. - Trồng cây hàng năm khác. - Trồng cây ăn quả. - Trồng cây lấy quả chứa dầu.	- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán phân bón, vật tư nông nghiệp (trừ thuốc trừ sâu), hóa chất cơ bản, sản phẩm hóa chất, bao bì. Bán buôn nguyên phụ liệu may mặc và giày dép. - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, đá, cát, sỏi. - Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép. Chi tiết: Mua bán hàng may mặc, dệt, nhuộm. - Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại. - Xây dựng nhà để ở. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp. - Xây dựng nhà không để ở. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp. - Xây dựng công trình đường sắt. - Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình công cộng, giao thông - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công công trình hạ tầng kỹ thuật. - Bán buôn đồ uống. - Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất sản phẩm nhiên liệu hóa thạch. Chi tiết: Gia công chế biến xăng dầu; Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế. - Vận tải hành khách đường bộ khác. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác. - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. - Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt, thép và kim loại khác (trừ kinh doanh vàng miếng), quặng kim loại. - Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn. Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá (sản xuất trong nước). - Vận tải hành khách ven biển và viễn dương. - Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.	

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	- Trồng cây điều. - Trồng cây hồ tiêu. - Trồng cây cao su. - Trồng cây cà phê. - Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm. - Trồng cây lâu năm khác. - Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm. - Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm. - Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò. - Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa. - Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai. - Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn. - Chăn nuôi gia cầm. - Chăn nuôi khác. - Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp. - Hoạt động dịch vụ trồng trọt. - Hoạt động dịch vụ chăn nuôi. - Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. - Xử lý hạt giống để nhân giống. - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. - Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác. - Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại khác. Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải y tế; Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại khác. - Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác. - Dịch vụ đóng gói. - Các ngành nghề kinh doanh khác phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh mà Pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác. - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. - Vận tải hành khách đường thủy nội địa. - Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa. - Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Chi tiết: Hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động liên quan đến vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường thủy, ven biển và viễn dương (nhóm 52221); Hoạt động hoa tiêu, lai dắt, đưa tàu cập bến; Hoạt động của tàu, xà lan. - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. - Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự. - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác. Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. - Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và hoạt động quỹ hưu trí). Chi tiết: Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các tổng công ty con, tổng công ty liên kết. - Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp. Chi tiết: Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm và lâu năm. - Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai. - Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề. Chi tiết: Kinh doanh công viên cây xanh, tổ chức các loại hình vui chơi giải trí. - Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác. (Công ty phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng,	

370
TỔNG
THUK
IAT N
THA
C
AU MU

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện).	
5	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 1. Cổ đông của Tổng Công ty được <u>cấp chứng nhận cổ phiếu</u> (Hay còn gọi là Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần/Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần) tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 1. Cổ đông của Tổng Công ty được Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. <i>Đối với cổ phần đã lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, việc xác nhận quyền sở hữu cổ phần được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Tổng Công ty không cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần đối với số cổ phần đã lưu ký.</i>	Hoàn thiện quy định nhằm thống nhất với cơ chế đăng ký, lưu ký chứng khoán và thực tế cơ cấu cổ phần của Tổng Công ty.
6	Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 9. Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông của Tổng Công ty kể từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại Khoản 5 Điều 7 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông.	Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 9. Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông của Tổng Công ty kể từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại Khoản 5 Điều 7 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông, <i>trừ trường hợp quy định tại Khoản 10 Điều này.</i> <i>10. Đối với cổ phần đã lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, quyền sở hữu và việc chuyển quyền sở hữu được xác lập theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</i>	Hoàn thiện quy định nhằm thống nhất với cơ chế đăng ký, lưu ký chứng khoán và thực tế cơ cấu cổ phần của Tổng Công ty.
7	Điều 12. Quyền của cổ đông 1. Cổ đông <u>là người chủ sở hữu Tổng Công ty</u> , có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Tổng Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Tổng Công ty.	Điều 12. Quyền của cổ đông 1. Cổ đông <i>là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Tổng Công ty</i> , có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Tổng Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Tổng Công ty. 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: Bổ sung điểm đ và điểm e vào trước “điểm đ. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này” như sau: <i>đ. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến</i>	Cập nhật để chỉnh sửa thuật ngữ chính xác. Bổ sung để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

0140
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<i>ng nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Tổng Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;</i> <i>e. Yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp quy định tại Điều 24 Điều lệ này;</i> <i>f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</i>	
8	Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau: 4. <u>Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.</u>	Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau: 4. <i>Cung cấp đầy đủ, trung thực và chính xác các thông tin theo yêu cầu của Tổng Công ty khi đăng ký mua cổ phần; kịp thời thông báo bằng văn bản cho Tổng Công ty khi có thay đổi (về Họ tên/tên tổ chức; Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc; Quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức; Người đại diện theo ủy quyền (nếu có); Thông tin liên hệ khác phục vụ việc gửi thông báo). Trường hợp cổ đông không thông báo thay đổi, mọi thông báo được gửi đến địa chỉ/thông tin đã đăng ký cuối cùng được coi là hợp lệ.</i> Bổ sung Khoản 10 như sau: <i>10. Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin và báo cáo sở hữu (nếu thuộc trường hợp phải công bố thông tin theo pháp luật chứng khoán). Cổ đông, cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan có trách nhiệm: Tự xác định nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của mình; Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Tổng Công ty về việc vi phạm nghĩa vụ; Bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có).</i>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
9	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Báo cáo tài chính <u>quý</u>, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông 3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Báo cáo tài chính <i>06 tháng hoặc năm đã được soát xét hoặc kiểm toán</i>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ; d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; <u>e. Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</u>	phản ánh vốn chủ sở hữu bị giảm từ một nửa (1/2) trở lên so với đầu kỳ; d. <i>Theo yêu cầu hợp lệ của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung theo quy định tại Khoản 4 Điều 115 Luật doanh nghiệp</i>, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. <i>e. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát khi Ban Kiểm soát có căn cứ hợp lý cho rằng thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc người quản lý khác vi phạm nghĩa vụ của người quản lý theo quy định pháp luật hoặc Hội đồng quản trị vượt quá thẩm quyền hoặc có hành vi có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty và cổ đông. Yêu cầu của Ban Kiểm soát phải được lập thành văn bản, nêu rõ căn cứ và tài liệu kèm theo.</i>	
10	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần <u>phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</u> m. Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính riêng (nếu có) kỳ gần nhất đã được kiểm toán	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: b. Mức cổ tức đối với cho mỗi cổ phần; m. <i>Quyết định dự án đầu tư; mua, bán, chuyển nhượng tài sản hoặc thực hiện các giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm trở lên (≥35%) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán, dự án đầu tư dẫn đến thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý hoặc định hướng, chiến</i>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Phân định thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc đối với dự án, họp đồng, giao dịch.



STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<i>lược phát triển dài hạn của Tổng Công ty.</i>	
11	Điều 16. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông 1. <u>Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.</u> 2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp”.	Điều 16. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông 1. Cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền <i>cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp. Trường hợp một cổ đông ủy quyền cho nhiều người đại diện thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng người đại diện.</i> 2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản <i>theo mẫu do Tổng Công ty quy định, trong đó nêu rõ: tên cổ đông ủy quyền; tên, thông tin của người được ủy quyền; số lượng cổ phần được ủy quyền; nội dung, phạm vi và thời hạn ủy quyền; Chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</i> Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
12		Bổ sung: Điều 20a. Đại hội đồng cổ đông bằng phương thức điện tử <i>Đại hội đồng cổ đông có thể được tổ chức dưới hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc kết hợp họp trực tiếp với trực tuyến thông qua phương tiện điện tử. Cổ đông hoặc người được ủy quyền hợp pháp tham dự Đại hội bằng phương tiện điện tử được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại cuộc họp nếu có khả năng theo dõi, tham gia thảo luận và thực hiện quyền biểu quyết thông qua hệ thống điện tử do Tổng Công ty thiết lập. Hệ thống họp và biểu quyết điện tử phải bảo đảm việc xác thực cổ đông, ghi nhận đầy đủ ý kiến tham gia và kết quả biểu quyết của cổ đông. Kết quả biểu quyết của cổ đông tham dự</i>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<i>trực tuyến có giá trị pháp lý tương đương với cổ đông tham dự trực tiếp tại cuộc họp.</i> <i>Trong trường hợp tổ chức họp kết hợp trực tiếp và trực tuyến, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là địa điểm chủ tọa cuộc họp tham dự.</i> <i>Hội đồng quản trị có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức vận hành hệ thống họp và biểu quyết điện tử nhằm bảo đảm việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện đúng quy định của pháp luật.</i>	
13	Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: <u>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</u>	Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: <i>d) Dự án đầu tư; mua, bán, chuyển nhượng tài sản hoặc thực hiện các giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm trở lên (≥35%) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán, dự án đầu tư dẫn đến thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý hoặc định hướng, chiến lược phát triển dài hạn của Tổng Công ty.</i> Bỏ quy định: e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Phân định thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc đối với dự án, hợp đồng, giao dịch.
14	Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp <u>kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp</u> và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.	Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, <i>ng nghị quyết đã được thông qua</i> và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
15	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cổ	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, cổ	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	đồng hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ <u>quyết định của Đại hội đồng cổ đông</u> trong các trường hợp sau đây:...	đồng hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ <u>ngợi quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</u> trong các trường hợp sau đây:...	
16	Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% <u>đến dưới 90%</u> được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% <u>trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</u> được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Chỉnh sửa thuật ngữ cho chính xác.
17	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: <u>Trường hợp Tổng Công ty là tổ chức đại chúng chưa niêm yết, tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</u>	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: <u>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải đảm bảo quy định sau:</u> a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp Tổng Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp Tổng Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp Tổng Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
18	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do <u>luật pháp</u> và Điều lệ Tổng	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do <u>Luật Doanh nghiệp</u> , Điều	Phân định thẩm quyền của ĐHCĐ, HĐQT và Tổng

458
T
H
H
E
NH D

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: m. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, <u>báo cáo quản trị</u> Tổng Công ty lên Đại hội đồng cổ đông; 3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: <u>đ. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Tổng Công ty</u> trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 15 Điều lệ này; <u>e. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 20 tỷ đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</u> 4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và người điều hành trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Tổng Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được <u>Hội đồng quản trị</u> thông qua.	lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: m. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Tổng Công ty lên Đại hội đồng cổ đông; Bỏ quy định: n. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc; 3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: <u>đ. Hợp đồng vay, hợp đồng tín dụng, thế chấp, cầm cố, bảo đảm, bảo lãnh và các nghĩa vụ tài chính khác có giá trị từ năm phần trăm trở lên ($\geq 5\%$) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 15 Điều lệ này;</u> <u>e. Dự án đầu tư; mua, bán, chuyển nhượng tài sản hoặc thực hiện các giao dịch khác có giá trị từ năm phần trăm ($\geq 5\%$) đến dưới ba mươi lăm phần trăm ($< 35\%$) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán. Dự án đầu tư thuộc chiến lược, kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</u> 4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và người điều hành trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Tổng Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được <u>Đại hội đồng cổ đông</u> thông qua.	Giám đốc đối với dự án, hợp đồng, giao dịch. Chỉnh sửa thuật ngữ cho chính xác.
19	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị 4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị <u>bãi miễn</u> theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, <u>Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế</u> trong thời hạn mười (10) ngày.	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị 4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị <u>bãi nhiệm, miễn nhiệm</u> theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị <u>bãi nhiệm, miễn nhiệm hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ,</u>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
		<i>các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành trong thời hạn mười (10) ngày.</i>	
20	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 13. <u>Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ban hành nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.</u> 14. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua <u>trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết.</u> Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 13. <u>Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua khi có đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành và số phiếu không tán thành ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</u> 14. Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua <u>khi có đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết tán thành. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu liên quan phải được gửi đến tất cả thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện việc biểu quyết bằng văn bản theo thời hạn ghi trong phiếu lấy ý kiến.</u> Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có hiệu lực và giá trị pháp lý như nghị quyết được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp.	Chỉnh sửa thuật ngữ cho chính xác. Cập nhật để quy định cụ thể hơn.
21	Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Bổ sung điểm h vào sau điểm g Khoản 3 như sau: h. Quyết định các hợp đồng vay, hợp đồng tín dụng, thế chấp, cầm cố, bảo đảm, bảo lãnh và nghĩa vụ tài chính khác có giá trị dưới năm phần trăm (<5%) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán. Dự án đầu tư; mua, bán, chuyển nhượng, thanh lý tài sản hoặc thực hiện các giao dịch khác có giá trị dưới năm phần trăm (<5%) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán.	Phân định thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc đối với dự án, hợp đồng, giao dịch.
22	Điều 38. Ban Kiểm soát	Điều 38. Ban Kiểm soát	Tăng cường tính độc lập của Ban

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	1. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;	1. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng Công ty. <i>Trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan của kiểm toán và lợi ích của Tổng Công ty, Ban Kiểm soát có quyền đề nghị chấm dứt hợp đồng kiểm toán đã ký và trình Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thay thế.</i>	kiểm soát, nâng cao hiệu quả giám sát và bảo vệ lợi ích Tổng Công ty.
23	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Tổng Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây: a. Đối với hợp đồng có giá trị <u>nhỏ hơn hoặc bằng 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất</u>, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; b. Đối với những hợp đồng có giá trị <u>lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất</u>, những nội dung	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Tổng Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây: a. Đối với hợp đồng có giá trị <u>dưới ba mươi lăm phần trăm (<35%) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng kỳ gần nhất đã được kiểm toán</u>, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan; b. Đối với những hợp đồng có giá trị <u>từ ba mươi lăm phần trăm trở lên (≥35%) tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty theo báo cáo tài chính riêng</u>	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

16458
NG TY
MAI
KH
L
BÌNH

STT	Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;	<i>kỳ gần nhất đã được kiểm toán</i> , những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;	
24	Điều 50. Kiểm toán 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc <u>thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và</u> ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. <u>Tổng Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</u>	Điều 50. Kiểm toán 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán phù hợp trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nhằm thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng Công ty cho năm tài chính.	Cập nhật để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành
25	Điều 56. Điều lệ Tổng Công ty <u>2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Tổng Công ty.</u>	Điều 56. Điều lệ Tổng Công ty <u>2. Trong trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định của pháp luật đó để điều chỉnh hoạt động của Tổng Công ty, mà không cần phải sửa đổi Điều lệ ngay lập tức.</u>	Cập nhật để phù hợp với tình hình thực tế.



BIÊN BẢN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI XNK THANH LỄ - CTCP**

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 15 phút, ngày 24 tháng 04 năm 2026, tại Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP, địa chỉ: Số 63 Yersin, phường Thủ Dầu Một, Tp. Hồ Chí Minh diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 3700146458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 01/07/2010, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 03/12/2025.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Ông Đoàn Minh Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Cùng các ông (bà) là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.
- Đại diện tổ chức kiểm toán - Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025: Ông Võ Công Tuấn – Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Các cổ đông và các đại biểu đại diện cho cổ đông Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026:

1. Tuyên bố lý do.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Đại hội nghe Bà Nguyễn Thị Khánh Hà – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến 08 giờ 15 phút ngày 24/04/2026.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: 236.579.900 cổ phần.
- Cổ đông được mời tham dự Đại hội đồng cổ đông gồm: 553 cổ đông của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/03/2026.
- Tổng số đại biểu tham dự: 45 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 230.640.260 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.
- Các cổ đông, đại biểu nêu trên có đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty, Ban tổ chức tuyên bố: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập



khẩu Thanh Lễ - CTCP hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông/đại biểu được ủy quyền hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu.

3. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

Ban Tổ chức đọc Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

- Đại hội biểu quyết công khai thông qua Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ như sau:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4. Bầu Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký:

a/ Ban Tổ Chức giới thiệu danh sách dự kiến Đoàn Chủ tọa gồm:

1. Ông Đoàn Minh Quang – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội;
2. Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị;
3. Bà Phạm Thị Kim Thành – Thành viên Hội đồng quản trị và là người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng Công ty.

- Đại hội biểu quyết công khai thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ như sau:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Ban Tổ chức mời Đoàn Chủ tọa lên làm việc và điều hành chương trình Đại hội.

b/ Đoàn Chủ tọa giới thiệu danh sách dự kiến Ban thư ký gồm:

1. Bà Lý Tổ Đào
2. Bà Hà Thị Phương Trúc

- Đại hội biểu quyết công khai thông qua danh sách Ban thư ký với tỷ lệ như sau:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp..

Đoàn Chủ tọa mời Ban thư ký lên làm việc.

5. Thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội và trình bày các báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

- Bà Hà Thị Phương Trúc – Thư ký thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội biểu quyết công khai thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ như sau:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.640.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Bà Phạm Thị Băng Trang đại diện Hội đồng quản trị trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Bà Phạm Thị Kim Thành trình bày các tờ trình: Tờ trình số: 01/TTr-TL về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, Tờ trình số: 02/TTr-TL về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, Tờ trình số: 03/TTr-TL về việc thông qua Kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026, Tờ trình số: 04/TTr-TL về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP lần thứ 03.

- Ông Lê Tuấn Vũ đại diện Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và Tờ trình số: 05/TTr-TL về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

6. Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình:

6.1. Thảo luận thông qua các báo cáo và tờ trình:

Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự Đại hội đều thống nhất các nội dung của báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

6.2. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội:

Trước khi biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, Bà Nguyễn Thị Khánh Hà báo cáo số lượng cổ đông/đại biểu được ủy quyền có mặt lúc 09 giờ 30 phút như sau:

Tổng số đại biểu hiện diện: 46 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 230.649.260 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty. Như vậy, Đại hội có đủ điều kiện để tiến hành biểu quyết một cách hợp lệ.

Kết quả đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình:

Phương thức biểu quyết: Theo nguyên tắc và thể lệ biểu quyết đã được thông qua tại Đại hội.

6.2.1. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp..

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

6.2.2. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp..

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

6.2.3. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 01/TTr-TL về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số: 01/TTr-TL về báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

6.2.4. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 02/TTr-TL về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Lợi nhuận trước thuế năm 2025	109.396.878.472
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025	93.081.436.042
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 chuyển sang	-105.479.443.111
4. Lợi nhuận còn lại	-12.398.007.069

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số: 02/TTr-TL về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

6.2.5. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 03/TTr-TL về kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:	

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng doanh thu	34.773.879.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế	238.964.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế	198.331.000.000
II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:	
1. Quỹ đầu tư phát triển (10%)	19.833.100.000
2. Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (15%)	29.749.650.000
3. Quỹ thưởng Ban điều hành (0,8%)	1.586.648.000
4. Quỹ thù lao HĐQT và BKS (1,2%)	2.379.972.000
5. Lợi nhuận còn lại (chiếm 73% LNST)	144.781.630.000
6. Dự kiến chia cổ tức (4%)	94.640.000.000

Mức chi trả cổ tức cụ thể năm 2026: Tùy thuộc vào tình hình, sẽ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số: 03/TTr-TL về kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026.

6.2.6. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 04/TTr-TL về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP lần thứ 03:

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty lần thứ 03 theo Phụ lục đính kèm. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP.

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số: 04/TTr-TL về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP lần thứ 03.

6.2.7. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 05/TTr-TL về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026:

Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một công ty kiểm toán phù hợp theo tiêu chí đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty.

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình số: 05/TTr-TL về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

7. Thông qua Dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội nghe Ban thư ký đọc Dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

- Đại hội biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông như sau:

Số phiếu tham gia biểu quyết hợp lệ: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

Tán thành: 230.649.260 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

6456
NG T
MA
PKH
1 L
P
T.BW

Kết quả, Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 sẽ được Tổng Công ty gửi đến các cổ đông theo phương thức đăng tải lên website Tổng Công ty.

8. Đoàn Chủ tọa phát biểu tuyên bố bế mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội bế mạc hồi 10 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 04 năm 2026.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TM XNK THANH LỄ - CTCP
TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Đoàn Minh Quang

BAN THƯ KÝ

Lý Tố Đào

Hà Thị Phương Trúc

